

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG LOUIS PALACE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG LOUIS PALACE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOUIS PALACE CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CP XÂY DỰNG LOUIS PALACE JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109888400

3. Ngày thành lập: 14/01/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

42/15 An Dương Vương, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911781690

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: – Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; – Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Thử độ ẩm và các công việc thử nước, Chống ẩm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà, Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời ; Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; Thuê cần trục có người điều khiển.	4390

5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất; Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn	4649
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không kinh doanh vàng miếng)	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.	8299
9.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản, mua bán, cho thuê nhà ở, văn phòng làm việc; nhận quyền sử dụng đất để xây dựng nhà ở, văn phòng làm việc để bán hoặc cho thuê; - Cho thuê kho bãi, nhà xưởng (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản Số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	6810
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc bản đồ; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng; Khảo sát xây dựng; Giám sát thi công xây dựng công trình; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn lựa chọn nhà thầu – Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy.	7110(Chính)
11.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất	7410
13.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

14.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Nhóm sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác gồm: – Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), Làm dưới dạng rời; – Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; – Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; – Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; – Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
15.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Nhóm sản xuất đồ gỗ xây dựng gồm: – Sản xuất đồ gỗ chủ yếu dùng trong ngành xây dựng, cụ thể: Rui, mè, xà, dầm, các thanh giằng, Các khung đỡ mái nhà được làm sẵn bằng gỗ, bằng kim loại nối với nhau và bằng gỗ dán mỏng, Cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp, khung cửa, bất kể chúng có hay không các phụ kiện bằng kim loại như bản lề, khoá... Cầu thang, hàng rào chắn, Ván ốp, hạt gỗ, gỗ đúc, Lót ván sàn, mảnh gỗ ván sàn được lắp ráp thành tấm. – Sản xuất các khung nhà lắp sẵn hoặc các bộ phận của nhà, chủ yếu bằng gỗ; – Sản xuất nhà gỗ di động; – Sản xuất các bộ phận bằng gỗ (trừ các đồ không có chân).	1622

16.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ Nhóm sản xuất sản phẩm khác từ gỗ gồm: Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải, Khuôn và nòng giày hoặc ủng, mắc áo, Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, Hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, Các dụng cụ như ông chỉ, suốt chỉ, ống suốt, cuộn cuộn chỉ, máy khâu ren và các vật phẩm tương tự của guồng quay tơ bằng gỗ, Các vật phẩm khác bằng gỗ: Sản xuất củi đun từ gỗ ép hoặc nguyên liệu thay thế như bã cà phê hay đậu nành; Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh bằng gỗ; Sản xuất khung tranh sơn dầu cho nghệ sỹ; Sản xuất bộ phận giày bằng gỗ (như gót giày và cốt giày); Sản xuất cán ô, ba toong và đồ tương tự; Sản xuất bộ phận dùng trong sản xuất tàu thuốc lá; Tranh khắc bằng gỗ; Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện Nhóm sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện gồm: Chế biến bắc tự nhiên và các sản phẩm từ bắc ép; Sản xuất các sản phẩm từ bắc tự nhiên hoặc bắc ép, bao gồm tấm phủ sàn; Sản xuất dây bện, sản phẩm tết bện như thảm chùi chân, chiếu, thùng, hộp và tấm chắn; Sản xuất đồ giỏ bằng liễu gai và các đồ bằng bắc; Sản xuất đồ lưu niệm như tranh, gạt tàn thuốc, hoa... làm bằng tre.	1629
17.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
18.	Xây dựng nhà để ở	4101
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102
20.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
22.	Xây dựng công trình điện	4221
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
25.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
26.	Xây dựng công trình thủy	4291
27.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
28.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
30.	Phá dỡ	4311
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất; Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn	4759

6. Vốn điều lệ: 8.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ TRUNG KIÊN	CC Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	507.400	5.074.000.000	59,000	013093364	
			Tổng số	507.400	5.074.000.000	59,000		
2	NGUYỄN QUANG HOÀN	Tổ 45 Cụm 7, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	344.000	3.440.000.000	40,000	038081000023	
			Tổng số	344.000	3.440.000.000	40,000		
3	LÊ THỊ LAN ANH	Chung cư Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	8.600	86.000.000	1,000	038184000301	
			Tổng số	8.600	86.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ TRUNG KIÊN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *01/11/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *013093364*

Ngày cấp: *21/11/2013*

Nơi cấp: *Công an Tp.Hà Nội*

Địa chỉ thường trú: *CC Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *CC Bemes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*